

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐỊNH HOÁ  
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29 /2020/ HSST  
Ngày 15 /9 /2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỊNH HOÁ, TỈNH THÁI NGUYÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hoàng Văn Kiểm.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Hoàng Đức Thủy

2. Bà Mai Thị Cẩm Hoa

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phan Thị Phụng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:** Ông Đinh Ngọc Vĩnh - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2020; tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên; xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 25/2020/TLST- HS ngày 21 tháng 8 năm 2020; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28 / 2020/ QĐXXST - HS ngày 03 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Mai Thanh Tr** ( Không có tên gọi khác ), sinh ngày 29 tháng 7 năm 1987 tại huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Nơi cư trú: Xóm TK, xã BY, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: Lớp 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; không theo tôn giáo nào; con ông Lê Quang Huân và bà Mai Thị Văn; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/4/2020 đến nay. Có mặt.

- Người làm chứng trong vụ án: Anh Nguyễn Mạnh C, sinh năm 1982; trú tại: Xóm PĐ xã KP, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Vắng mặt.

- Người chứng kiến:

1. Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1964; trú tại: Xóm CP, xã KP, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Có mặt.

2. Anh Lý Công Th, sinh năm 1976, trú tại: Xóm KS, xã KP, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 28/4/2020, tổ công tác của Công an xã KP, huyện Đ đang làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát tại khu vực xóm Cạm Phước, xã KP thì phát hiện 02 nam thanh niên điều khiển xe mô tô không có biển kiểm soát, có biểu hiện liên quan đến tội phạm về ma túy. Tổ công tác tiến hành dừng xe kiểm tra hành chính thì xác định được người điều khiển xe mô tô là Mai Thanh Tr, sinh năm 1987, trú tại xóm TK, xã BY, huyện Đ; người ngồi sau là Nguyễn Mạnh Cường, sinh năm 1982, trú tại xóm Phai Đá, xã KP, huyện Đ. Quá trình kiểm tra hành chính, Mai Thanh Tr tự giác lấy từ túi áo ngực ra 01 gói nhỏ chất bột màu trắng, được gói giấy màu trắng, bên ngoài cuộn băng dính màu đen giao nộp cho tổ công tác, theo Tr khai đây là ma túy, loại Heroine, Tr vừa mua được tại khu vực xã Trung Lương. Tiến hành kiểm hành chính đối với Nguyễn Mạnh Cường thì không phát hiện, thu giữ gì. Tổ công tác tiến hành niêm phong gói chất bột màu trắng thu giữ của Mai Thanh Tr, tạm giữ của Tr 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu xanh; 01 xe mô tô nhãn hiệu STAR, không có biển kiểm soát, xe đã qua sử dụng. Sau khi tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội qua tang, thu giữ vật chứng, Công an xã KP đã chuyển hồ sơ vụ án, tang vật cùng đối tượng đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Định Hoá để giải quyết theo thẩm quyền.

Kết quả cân gói chất bột màu trắng thu giữ được của Mai Thanh Tr có trọng lượng: 0,362 gam (không phẩy ba trăm sáu mươi hai gam), lấy toàn bộ niêm phong trong bì ký hiệu A2 gửi giám định.

Tại bản Kết luận giám định số: 609/KL-KTHS ngày 06/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Mai Thanh Tr trong mẫu ký hiệu A2 gửi giám định là ma túy, loại: Heroine; có khối lượng là 0,362 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Mai Thanh Tr khai nhận: Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 28/4/2020, Tr đang ở nhà thì nhận được điện thoại của Nguyễn Mạnh Cường rủ đi chơi tại nhà người quen của Cường ở xã Sơn Phú, huyện Định Hoá. Tr lấy xe mô tô của mình đến đón Cường, sau đó điều khiển xe mô tô chở Cường đến khu vực gần Tr tiểu học và trung học cơ sở xã Trung Lương, huyện Đ. Tr dừng xe và bảo Cường đứng đợi, còn Tr điều khiển xe mô tô vào khu vực sân bóng xã Trung Lương cách chỗ Cường đứng đợi khoảng 200 mét. Tại đây, Tr gặp và hỏi mua ma túy của một người đàn ông không quen biết (Tr không biết họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) được 01 gói ma túy, được gói bằng giấy màu trắng, bên ngoài dính băng dính màu đen với giá 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng). Sau đó, Tr cất gói ma túy vừa mua được vào túi áo ngực và quay lại chỗ Cường đứng đợi, cả hai cùng đi ăn sáng tại xã Trung Lương. Sau khi ăn sáng xong, do người nhà Cường gọi điện thoại nói có việc nên Tr chở Cường quay về nhà. Khi về đến khu vực xóm Cạm Phước, xã KP thì bị tổ

công tác Công an xã KP kiểm tra hành chính và thu giữ tang vật như trên. Quá trình từ khi đến đồn Cường đến khi mua được ma túy và tàng trữ ma túy trong người, Tr không nói cho Cường biết.

Quá trình điều tra, Mai Thanh Tr đã khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình như đã nêu trên. Lời khai của Tr là phù hợp với lời khai của Nguyễn Mạnh Cường, người chứng kiến, vật chứng thu giữ, Kết luận giám định cũng như các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 phong bì niêm phong ký hiệu A3 bên trong là vỏ phong bì niêm phong tang vật khi bắt quả tang đối với Mai Thanh Tr; 01 phong bì ký hiệu A2, bên trong có 0,335 gam Heroine còn lại sau giám định; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu xanh, số IMEI: 358015/03/566448/7, đã qua sử dụng; 01 xe mô tô nhãn hiệu STAR, màu xanh, số máy: 108CN; số khung: VDNFMA 1004525254, đã qua sử dụng.

Bản cáo trạng số 26/CT – VKS ngày 20/8/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo Mai Thanh Tr ra trước Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên để xét xử bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm ngày hôm nay, bị cáo Mai Thanh Tr đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, bị cáo biết hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình là vi phạm pháp luật. Bị cáo xác định việc truy tố tại bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đối với bị cáo theo tội danh và điều luật viện dẫn ở trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan, sai. Bị cáo xác định trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo không bị ép cung, mớm cung, dùng nhục hình.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Kiểm sát viên giữ quyền công tố phát biểu quan điểm luận tội. Sau khi phân tích, đánh giá chứng cứ, tính chất, hành vi, hậu quả mà bị cáo gây ra, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Mai Thanh Tr về tội danh và điều luật áp dụng, đề nghị Hội đồng xét xử :

Tuyên bố : Bị cáo Mai Thanh Tr phạm tội *«Tàng trữ trái phép chất ma túy»*.

- Áp dụng : Điểm c, khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Mai Thanh Tr từ 24 đến 30 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam là ngày 28/4/2020.

Phạt bổ sung đối với bị cáo Tr 5.000.000 đ ( năm triệu đồng) sung quỹ Nhà nước.

- Vật chứng của vụ án: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy: 0,335 gam ( không phẩy ba trăm ba mươi lăm gam) Hê rô in còn lại sau giám định; 01 bì niêm phong ký hiệu A2, 01 bì niêm phong ký hiệu A3 bên trong là vỏ phong bì dùng để niêm phong tang vật khi bắt quả tang đối với Mai Thanh Tr

Tạm giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu xanh, số IMEI: 358015/03/566448/7, đã qua sử dụng; 01 xe mô tô nhãn hiệu STAR, màu xanh, số máy: 108CN; số khung: VDNFMA 1004525254, đã qua sử dụng của bị cáo Tr để đảm bảo cho công tác thi hành án.

- Về án phí: Bị cáo Mai Thanh Tr phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Phản tranh luận: Bị cáo Tr không tranh luận, bào chữa.

Bị cáo Tr nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

2. Về hành vi phạm tội của bị cáo Mai Thanh Tr, Hội đồng xét xử thấy: Tại phiên tòa sơ thẩm ngày hôm nay, bị cáo Tr đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai, các bản tự khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng Nguyễn Mạnh Cường và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác Cơ quan Điều tra thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Kết luận giám định số: 609/KL-KTHS ngày 06/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Mai Thanh Tr trong mẫu ký hiệu A2 gửi giám định là ma túy, loại: Heroine; có khối lượng là 0,362 gam.

Hội đồng xét xử thấy có đủ căn cứ kết luận bị cáo Mai Thanh Tr phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

***Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:***

*“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các Tr hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*a. ...*

*c. Heroine ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.*

Do đó bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo Mai Thanh Tr về tội danh và điều luật viện dẫn ở trên và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

3. Đánh giá về hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy:

- Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm pháp luật hình sự; xâm phạm quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây mất trật tự trị an ở địa phương, ảnh hưởng tiêu cực đến đời sống xã hội. Bị cáo biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo cố ý thực hiện.

- Về nhân thân: Bị cáo Tr có trình độ văn hóa, có đủ trình độ nhận thức để điều chỉnh hành vi xử sự của bản thân cho đúng với các qui định của pháp luật, nhưng do ham ăn chơi, đua đòi nên bị cáo nghiện ma túy. Bị cáo biết hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình là vi phạm pháp luật nhưng cố ý thực hiện.

- Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

4. Về hình phạt: Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để tập trung cải tạo mới có tác dụng giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

5. Về hình phạt bổ sung: Cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

6. Về xử lý vật chứng của vụ án:

0,335 gam ( không phải ba trăm ba mươi lăm gam) Hê rô in còn lại sau giám định; 01 bì niêm phong ký hiệu A2, 01 bì niêm phong ký hiệu A3 bên trong là vỏ phong bì dùng để niêm phong tang vật khi bắt quả tang đối với Mai Thanh Tr cần tịch thu, tiêu hủy toàn bộ.

Tạm giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu xanh, số IMEI: 358015/03/566448/7, đã qua sử dụng; 01 xe mô tô nhãn hiệu STAR, màu xanh, số máy: 108CN; số khung: VDNFMA 1004525254, đã qua sử dụng của bị cáo Tr để đảm bảo cho công tác thi hành án.

7. Về án phí hình sự sơ thẩm : Bị cáo Tr phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

8 . Về nguồn gốc số Hêrôin bị thu giữ, Mai Thanh Tr khai nhận mua của 01 người đàn ông không quen biết tại khu vực sân bóng gần Tr tiểu học và trung học cơ sở xã Trung Lương, Tr không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ không có căn cứ để xác minh, điều tra làm rõ.

Nguyễn Mạnh Cường là người rủ Tr đi chơi và cùng đi với Cường trước khi bị bắt quả tang, tuy nhiên Cường không đi mua ma túy cùng với Tr, không biết việc Tr mua và tàng trữ trái phép chất ma túy, vì vậy cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ không xem xét xử lý trách nhiệm hình sự đối với Cường.

9. Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về việc áp dụng hình phạt, xử lý vật chứng và về án phí đối với bị cáo là phù hợp và có căn cứ để Hội đồng xét xử xem xét.

*Vì các lẽ trên*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào quy định tại điểm g khoản 2 Điều 260; khoản 1 Điều 268; khoản 1 Điều 269; khoản 1 Điều 298; Điều 326; khoản 1, khoản 3 Điều 329; khoản 1 Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Mai Thanh Tr phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1.Về hình phạt : Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Mai Thanh Tr 30 ( ba mươi) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo là ngày 28 tháng 4 năm 2020.

Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm ( ngày 15 tháng 9 năm 2020).

Phạt bổ sung bị cáo Tr 05 ( năm) triệu đồng sung quỹ Nhà nước.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ: 0,335 gam ( không phải ba trăm ba mươi lăm gam) Hê rô in còn lại sau giám định; 01 bì niêm phong ký hiệu A2, 01 bì niêm phong ký hiệu A3 bên trong là vỏ phong bì dùng để niêm phong tang vật khi bắt quả tang đối với Mai Thanh Tr.

Tạm giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu xanh, số IMEI: 358015/03/566448/7, đã qua sử dụng; 01 xe mô tô nhãn hiệu STAR, màu xanh, số máy: 108CN; số khung: VDNFMA 1004525254, đã qua sử dụng của bị cáo Tr để đảm bảo cho công tác thi hành án (*tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ với Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ ngày 27 tháng 8 năm 2020*).

3. Về án phí: Căn cứ các điều 135,136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị Quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Mai Thanh Tr phải chịu 200.000 VNĐ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

**Nơi nhận:**

- TAND Tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Định Hoá (2 bản);
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an huyện Đ (2 bản);
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Bị cáo;
- THA hình sự
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hoàng Văn Kiêm**